



HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ VÀ ĐỀ XUẤT PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN TRONG VIỆC XÂY DỰNG HỌC LIỆU ĐIỆN TỬ TẠI HỌC VIỆN TƯ PHÁP

(Tiếp theo số 07/2020)

Nguyễn Thị Minh Huệ¹

Tóm tắt: Học liệu điện tử (HLĐT) là một trong những điều kiện quan trọng để cơ sở đào tạo ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng. Để có thể xây dựng được kho HLĐT phục vụ hoạt động đào tạo qua mạng tại Học viện Tư pháp cần phải hiểu rõ về học liệu điện tử, ưu, nhược điểm và các phân nhóm của học liệu điện tử. Kết hợp với việc tổng hợp thực tiễn về các phương thức tiếp cận trong việc xây dựng HLĐT của một số cơ sở đào tạo và việc nhận diện một số đặc thù trong hoạt động đào tạo, bồi dưỡng tại Học viện Tư pháp, tác giả đưa ra một số đề xuất về phương thức tiếp cận trong việc xây dựng học liệu điện tử tại Học viện Tư pháp trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Học liệu điện tử, phương thức tiếp cận trong việc xây dựng học liệu điện tử, bài giảng điện tử, quy trình xây dựng học liệu điện tử.

Nhận bài: 10/06/2020; Hoàn thành biên tập: 05/07/2020; Duyệt đăng: 27/07/2020.

Abstract: E-learning materials are important conditions for training units to apply information technology in management and organization of e-training. To be able to develop e-learning materials used for e-training at Judicial Academy, it is necessary to clearly understand e-training materials, advantages, disadvantages and types of e-learning materials. By summarizing practical experiences on approaches to develop e-learning materials at some training units and understanding typical features in training and re-training at Judicial Academy, the author makes some suggestions on approach in developing e-learning materials at Judicial Academy recently.

Keywords: E-learning materials, approach in development of e-learning materials, e-lectures, procedure of development of e-learning materials.

Date of receipt: 10/06/2020; Date of revision: 05/07/2020; Date of Approval: 27/07/2020.

2. Phương thức tiếp cận trong xây dựng học liệu điện tử gắn với đặc thù của Học viện Tư pháp

Để có thể xác định phương thức tiếp cận trong xây dựng HLĐT phù hợp với đặc thù của Học viện Tư pháp, cần thiết tham khảo, phân tích các phương thức tiếp cận trong xây dựng HLĐT của các cơ sở đào tạo đã triển khai thành công việc xây dựng HLĐT và rút ra phương thức tiếp cận phù hợp với đặc thù đào tạo của Học viện Tư pháp. Hiện nay có một số cách tiếp cận khi xây dựng HLĐT. Dưới đây là một số phương thức tiếp cận trong xây dựng HLĐT như sau:

Phương thức 1: Thiết lập quy trình xây dựng đối với tất cả các loại HLĐT².

Theo cách thức này, cơ sở đào tạo sẽ ban hành Quy trình xây dựng HLĐT với tất cả các loại HLĐT với các bước và yêu cầu cần tuân thủ như:

Bước 1: Xác định mục tiêu của chương và bài học.

Việc đầu tiên khi xây dựng HLĐT là phải xác định mục tiêu của chương và bài học. Người thiết kế cần phải biết được sau khi học xong chương hoặc bài thì học sinh sẽ đạt được những gì về kiến thức, kỹ năng và thái độ.

Bước 2: Xác định trọng tâm kiến thức và kỹ năng.

- Cần bám sát vào chương trình dạy học và sách giáo khoa bộ môn;

- Cần phải đọc thêm tài liệu, sách báo tham khảo để mở rộng hiểu biết về vấn đề cần giảng dạy và tạo khả năng chọn đúng kiến thức cơ bản;

- Việc chọn lọc kiến thức cơ bản có thể đi liền với việc sắp xếp lại cấu trúc của bài từ đó làm nổi bật các mối liên hệ giữa các phần kiến thức và làm rõ thêm các trọng tâm của bài.

¹ Thạc sỹ, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm liên kết Đào tạo Luật sư Thương mại quốc tế, Học viện Tư pháp.

² Xem Trịnh Lê Hồng Phương (2012), *Xây dựng học liệu điện tử hỗ trợ việc dạy và học một số nội dung hóa học ở trường trung học phổ thông*, Tạp chí Khoa học ĐHSPT-TPHCM, số 31.

Bước 3: Xây dựng kịch bản dạy học.

- Xác định cấu trúc của kịch bản;
- Chi tiết hóa cấu trúc của kịch bản;
- Xác định các bước của quá trình dạy học;
- Xác định quá trình tương tác giữa thầy, trò và các đối tượng khác (phim, ảnh, text) – hoạt động của thầy, trò và công cụ hỗ trợ;
- Xác định các câu hỏi, phân hỏi trong các hoạt động;

- Hình dung (lắp ghép) thành tiến trình dạy học.

Bước 4: Lựa chọn tư liệu cần thiết cho từng hoạt động.

Tìm kiếm tư liệu: phim (video), ảnh (image), hoạt cảnh (animation) ...

- Xử lý tư liệu;
- Phân phối tư liệu cho mỗi hoạt động.

Bước 5: Lựa chọn phần mềm công cụ và số hóa kịch bản dạy học.

- Lựa chọn phần mềm công cụ thích hợp;
- Cài đặt (số hóa) nội dung;
- Tạo hiệu ứng cho các tương tác.

Bước 6: Chạy thử, xin ý kiến chuyên gia và đồng nghiệp.

- Trình diễn thử;
- Soát lỗi;
- Kiểm tra tính logic, hợp lý của các thành phần;
- Lấy ý kiến nhận xét của chuyên gia và đồng nghiệp.

Bước 7: Chỉnh sửa và hoàn thiện.

- Chỉnh sửa những chỗ khiếm khuyết, chưa hợp lý, bổ sung những chi tiết còn thiếu;
- Hoàn thiện;
- Đóng gói;

Phương thức 2: Thiết lập quy trình xây dựng HLĐT theo từng bài giảng trong chương trình đào tạo.

Theo hướng dẫn xây dựng bài giảng điện tử ở Đại học Quốc gia Hà Nội số 1018/ĐT ngày 31/03/2020 (“*Hướng dẫn 1018*”), bài giảng điện tử là “*tập hợp các HLĐT được tổ chức lại theo một kết cấu sư phạm để có thể cung cấp kiến thức và kỹ năng cho người học một cách hiệu quả thông qua sự trợ giúp của các phần mềm quản lý học tập (Learning Management System - LMS)*”. Hướng dẫn 1018 cũng đưa ra những quy định đối với bài giảng điện tử và các mức bài giảng điện tử (bài giảng điện tử mức 1, 2, 3) và điều kiện đăng ký xây dựng bài giảng điện tử.

Theo Hướng dẫn 1018, việc xây dựng bài giảng điện tử thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Chuẩn bị tư liệu.

Bài giảng text thông thường cần nêu rõ:

- Thời lượng môn học (số tín chỉ).
- Mục tiêu người học cần đạt về kiến thức và kỹ năng.

- Điều kiện tiên quyết: những kiến thức cần phải có để tiếp thu bài giảng này. Bài giảng toàn văn được quy định viết ở một trong 4 định dạng sau:

- Định dạng Word của Microsoft; Định dạng Pdf; Định dạng Tex; Định dạng Write của Open Office.

- Trang được tính theo khổ A4, cỡ chữ 13, font Times New Roman, sử dụng bộ gõ tiếng Việt TCVN 6909 (Unicode), giãn cách dòng, lề trái 3cm, lề phải 2cm, lề trên 2cm, lề dưới 2,5cm.

Giáo trình tham khảo chính và các tài liệu tham khảo

- Tài liệu tiếng Việt.
- Tài liệu tiếng nước ngoài.

Các tư liệu và cơ sở dữ liệu để sử dụng xây dựng bài giảng điện tử

- Hiện vật, mẫu vật.
- Tư liệu giấy, ảnh (tranh, ảnh, hình vẽ, bản đồ, biểu đồ, phim ảnh...).

- Tư liệu số (các trang Web, các đĩa CD, các băng video, các tư liệu download từ mạng internet, các bài giảng điện tử liên quan đã có...)

- Những yêu cầu đòi hỏi phải có để xây dựng bài giảng điện tử: Xây dựng bài thử nghiệm, quay phim hiện trường, khai thác kho tư liệu trong và ngoài nước.

- Hệ thống những bài tập, câu hỏi, bài thi trắc nghiệm của bài giảng và đáp án trả lời hoặc hướng dẫn trả lời. Câu hỏi trắc nghiệm có thể là những câu độc lập có thể phân hỏi trực tiếp, cũng có thể tồn tại trong một nhóm câu của một bài kiểm tra. Số lượng bài tập, câu hỏi trắc nghiệm yêu cầu tối thiểu cho mỗi tín chỉ là 150.

- Bản tóm tắt những khối kiến thức cơ bản của bài giảng (ngắn gọn/ điểm chốt).

- Danh sách tư liệu: được xây dựng chi tiết như sau:

STT Mô tả Loại Định dạng Tên tệp Ở đâu

Dự kiến 1 Giải thích rõ module tư liệu này minh họa điều gì Video/Audio/Tex t/... Tự dựng hay sưu tầm (bản quyền) Avi hay mov hay... Viết rõ tên tệp Viết rõ thư mục 1 ưu trữ trong CD báo cáo Dùng cho những module bài giảng nào? - Mỗi tư liệu điện tử là một mô đun (tệp) tương đối độc lập, có thể tái sử dụng trong những bài giảng khác một cách dễ dàng.

- Tư liệu điện tử có thể có do sưu tầm (chú ý đến bản quyền) hay tự dàn dựng.

- Tư liệu điện tử có thể là phim, video, ảnh, hình vẽ, bản đồ, hoạt hình, âm thanh, văn bản (plaintext)



và các câu hỏi trắc nghiệm, bài tập, ...

Kịch bản và lời bình khi lồng ghép các tư liệu:

Xây dựng kịch bản chi tiết, trong đó nêu rõ:

- Mở bài (giới thiệu giảng viên/địa chỉ liên hệ/thông tin cần thiết).

- Các mô đun chính.

- Các trường cảnh và liên kết cần thiết.

- Các kết luận chủ yếu.

Kịch bản và lời bình cho mỗi mô đun bài giảng là văn bản mô tả việc trình diễn các tư liệu theo trình tự, hình thức xác định, hiệu ứng màu sắc, âm thanh,... Về nguyên tắc, kịch bản phải chi tiết đến mức mà một chuyên viên không có chuyên môn về môn học chỉ có trình độ công nghệ thông tin có thể tạo dựng được một bài giảng điện tử.

Tập hard copy các powerpoint để trình bày bài giảng:

- Cần nêu rõ tổng số powerpoint cần phải xây dựng, trong đó có bao nhiêu slide hình ảnh/text/biểu bảng.

- Slide có thể làm trên Powerpoint hoặc Impress (một phần mềm của bộ phần mềm mã nguồn mở Open Office có tính năng tương tự như Powerpoint).

- Mỗi tiết học được tính tối đa 30 slide. Không khuyến khích dùng quá nhiều slide vì sẽ thiếu hiệu quả.

Bước 2: Chuẩn bị bài giảng.

- Xây dựng powerpoint đạt yêu cầu kỹ thuật cao:

- Quay phim 1 lớp học tại studio: Quay phim tại hiện trường có sẵn; quay phim và dựng mô phỏng hiện trường nhân tạo.

- Xây dựng bài thí nghiệm: Quay phim bài thí nghiệm thực trong phòng thí nghiệm/tại hiện trường; thiết kế và xây dựng bài thí nghiệm ảo hoặc mô phỏng. Một video quay một thí nghiệm thật sẽ không được coi là một thí nghiệm ảo. Thí nghiệm ảo là một loại học liệu đặc biệt khác với các học liệu khác ở chỗ nó là một phần mềm ứng dụng. Thí nghiệm ảo có thể thể hiện qua các trình diễn đa phương tiện nhưng cũng có thể không.

- Suu tầm tư liệu: Liệt kê những sản phẩm/tư liệu phải mua; liệt kê những sản phẩm/tư liệu phải tìm kiếm (chưa rõ nguồn) hoặc tương đương.

Bước 3: Khâu hoàn thiện bài giảng điện tử, sử dụng các nguồn tư liệu để hoàn thiện bài giảng theo chuẩn SCORM.

- Đại học Quốc gia Hà Nội đã xây dựng công cụ phần mềm VNUCE giúp cho việc soạn thảo, tổ chức bài giảng và đóng gói theo chuẩn SCORM được thuận tiện. Tác giả có thể liên hệ trực tiếp

với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Phần mềm- Trường Đại học Công nghệ để được cung cấp miễn phí.

Bước 4: Hướng dẫn sử dụng, bao gồm các hướng dẫn cho người học và hướng dẫn cho đơn vị tổ chức đào tạo theo bài giảng này.

Hướng dẫn cho người học là những hướng dẫn chi tiết về cách học theo bài giảng, hướng dẫn về đọc thêm, về cách tìm kiếm thêm thông tin tư liệu liên quan, về tự trắc nghiệm kiến thức, làm bài tập, tham dự các kiểm tra đánh giá mà giáo trình quy định, tham gia các diễn đàn trao đổi, lớp học ảo, trao đổi trực tuyến... (nếu có).

- Hướng dẫn cho đơn vị tổ chức đào tạo là những hướng dẫn chi tiết về cách thức tổ chức đào tạo với giáo trình này sao cho có thể đạt được hiệu quả cao nhất như có cần tổ chức lớp học ảo không? Cần tổ chức diễn đàn trao đổi như thế nào hay có cần tạo dựng các chat room không? Cần tổ chức kiểm tra đánh giá hay khảo sát tình hình học tập như thế nào?

Mỗi cách tiếp cận nêu trên đều có ưu và nhược điểm riêng.

Phương thức 1 sẽ đạt ra các yêu cầu, quy định xây dựng HLĐT áp dụng chung cho tất cả các loại HLĐT với các hướng dẫn rõ ràng và dễ định hình. Tuy nhiên, cách này còn khá chung chung và có thể dẫn đến sự thiếu thống nhất, thiếu đồng bộ trong quá trình xây dựng HLĐT.

Phương thức 2 có nhiều ưu điểm hơn do sự chi tiết, cụ thể và đảm bảo bố cục chặt chẽ của từng bài học.

Hiện nay đa phần tài liệu giảng dạy, bồi dưỡng tại Học viện Tư pháp là các tài liệu dạng văn bản, chỉ ít các tài liệu đã được số hoá hoặc có khả năng số hoá thuận lợi. Các học liệu hiện có được biên soạn chủ yếu để phục vụ cho hình thức đào tạo trực tiếp nên cần thiết phải tiến hành rà soát, đánh giá lại và tiến hành xây dựng một cách có hệ thống. Để có thể đảm bảo sự thống nhất trong việc xây dựng và quản lý, cần ban hành quy định để chuẩn hoá tiêu chuẩn về học liệu điện tử và quy trình xây dựng học liệu điện tử gắn với đặc thù dạy và học tại Học viện Tư pháp. Học viện Tư pháp có một số đặc thù điển hình sau cần lưu ý khi lựa chọn phương thức tiếp cận trong việc thiết lập quy trình xây dựng HLĐT:

- Hoạt động đào tạo tại Học viện Tư pháp gắn liền với đào tạo kỹ năng nên đặt ra yêu cầu cao đối với việc minh họa, hướng dẫn quy trình, cách thức thực hiện các công việc cụ thể...

(Xem tiếp trang 90)